

Bản án số: 15/2026/HS-PT  
Ngày: 28/5/2026

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Nguyễn Lê Kiều

**Các Thẩm phán:** Bà Hoàng Thị Hải Hà

Ông Bùi Anh Tuấn

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Phái, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:** Bà Phan Thanh Tình, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 11/2026/TLPT-HS ngày 29 tháng 4 năm 2026, đối với bị cáo **Bào Thanh P** và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo **Bào Thanh P**, **Bào Quốc V** và **Nguyễn Việt P1** đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 58/2026/HS-ST ngày 20/3/2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Cà Mau.

- **Các bị cáo kháng cáo:**

1. Họ và tên: **Bào Thanh P**, sinh ngày 04 tháng 02 năm 2006; tại Cà Mau; Căn cước công dân: 096206006061, cấp ngày: 01/11/2022. Nơi cấp: **Bộ C2**. Nơi cư trú: **Khóm B, phường T, tỉnh Cà Mau**; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Bào Văn T** và bà **Phan Thị Dán K**; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt. Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giam từ ngày 26/11/2025 đến nay, (có mặt).

2. Họ và tên: **Bào Quốc V**, sinh ngày 28 tháng 9 năm 2007; (đến ngày thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo 17 tuổi, 04 tháng, 28 ngày) tại Cà Mau; Căn cước công dân: 096207007944, cấp ngày: 16/5/2022. Nơi cấp: **Bộ C2**. Nơi cư trú: **Khóm B, phường T, tỉnh Cà Mau**; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Bào Văn T** và bà **Phan Thị Dán K**; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt. Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giam từ ngày 26/11/2025 đến nay, (có mặt).

- **Người bào chữa cho bị cáo P, V:** Bà **Trần Thị H** – Luật sư **Công ty L1** thuộc **Đoàn Luật sư tỉnh C**. (có mặt)

Căn cước công dân: 096163000488, ngày cấp: 19/03/2024.

Địa chỉ: **A, T, khóm A, phường T, tỉnh Cà Mau**.

3. Họ và tên: **Nguyễn Việt P1**, sinh ngày 21 tháng 3 năm 2007; (đến ngày thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo 17 tuổi, 11 tháng, 04 ngày); tại Cà Mau; Căn cước công dân: 096207001651, cấp ngày: 14/8/2021. Nơi cấp: **Bộ C2**. Nơi cư trú: **ấp T, xã T, tỉnh Cà Mau**; nghề nghiệp: Sinh viên; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Nguyễn Chí T1** và bà **Hồ Thị Mỹ C**; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 15/02/2025, bị cáo có hành vi cùng đồng bọn gây rối trật tự công cộng tại **khóm C, phường I, thành phố C, tỉnh Cà Mau (nay là Khóm A, phường A, tỉnh Cà Mau)**. Đến ngày 30/10/2025, bị Cơ quan cảnh sát điều tra **Công an tỉnh C** ra Quyết định khởi tố bị can số: 847/QĐ-CSHS về hành vi “*Gây rối trật tự công cộng*”, quy định tại khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự. Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giam từ ngày 26/11/2025 đến nay, (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo **Nguyễn Việt P1**: Bà **Nguyễn Thu T2** – Luật sư Công ty L1 thuộc **Đoàn Luật sư tỉnh C**. (có mặt)

Căn cước công dân: 096178006174, ngày cấp: 09/04/2025.

Địa chỉ: **Số G, đường C, Khóm A, phường T, Cà Mau**.

(Ngoài ra trong vụ án còn có các bị cáo **Trần Khánh D, Bạch Trọng T3, Huỳnh Thanh N, Lâm Trương Gia H1, Vương Quang H2, Châu Phước T4** không kháng cáo và không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Giữa **Đỗ Duy T5** với **Phạm Nhựt T6** xảy ra mâu thuẫn với nhau trong lớp học nên hẹn chiều ngày 25/02/2025, đến **khu đô thị H** để giải quyết mâu thuẫn.

**Đỗ Duy T5** rủ **Tạ Minh K1**. **K1** rủ **Trần Khánh D, Châu Phước T4** và **Nguyễn Hoàng T7**. **Trần Khánh D** rủ **Huỳnh Thanh N, Bào Quốc V** và **Dương Trung H3**. **Châu Phước T4** rủ **Bạch Trọng T3** và **Vương Quang H2**. **Bào Quốc V** rủ **Bào Thanh P**; **Bạch Trọng T3** rủ **Từ Thế Hiển** đi đánh nhau. Trước khi đến địa điểm hẹn, **Trần Khánh D** và **Huỳnh Thanh N** đi đến nhà của **Trần Khôi N1** mượn 01 cây dao mang theo dùng làm hung khí đánh nhau.

**Phạm Nhựt T6** rủ **Võ Thuận K2**; **Hồ Hoàng H4** và **Lý Kim P2** cùng đi với **T6** đi đánh nhau. Trước khi đến địa điểm hẹn, **Phạm Nhựt T6** đến khu vực chợ **Phường B**, mua một cây dao mang theo dùng làm hung khí đánh nhau.

**Nguyễn Việt P1** nghe bạn bè trong trường nói có đánh nhau nên rủ **Lâm Trương Gia H1** đi xem. **Dương Trung H3** rủ **Phạm Trung C1** đi xem đánh nhau.

Đến khoảng 18 giờ 00 phút ngày 25/02/2025, nhóm của **Đỗ Duy T5** tập trung tại khu hồ “*Bán Nguyệt*” trong **khu đô thị H** gồm: **Đỗ Duy T5; Phạm Trung C1; Dương Trung H3; Tạ Minh K1** và **Nguyễn Hoàng T7; Bào Thanh P; Bào Quốc V; Trần Khánh D; Huỳnh Thanh N; Nguyễn Việt P1; Lâm Trương Gia H1; Châu Phước T4; Vương Quang H2; Bạch Trọng T3** và **Từ Thế H5**.

Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, nhóm của **Phạm Nhựt T6** gồm: **Phạm Nhựt T6, Lý Kim P2, Võ Thuận K2, Hồ Hoàng H4** (đi trên 02 xe mô tô) đến **khu đô**

thị H gặp nhóm của T5. Lúc này, T6 cầm 01 cây dao dài khoảng 01 mét mua trước đó.

Khi nhóm T6 đến khu vực hồ “Bán Nguyệt” gặp nhóm của T5 thì nhóm T6 dừng xe, T6 bước xuống xe, cầm dao chỉ thẳng vào T5 thách thức đánh nhau, nghe vậy T5 sợ bỏ chạy. Thấy vậy, cả nhóm của T6 lên xe rời đi.

Nghe T6 thách thức nên nhóm bạn của T5 lên xe đuổi theo nhóm của T6 để đánh. Bào Thanh P chở Bào Quốc V; Huỳnh Thanh N chở Trần Khánh D; Nguyễn Việt P1 chở Lâm Trương Gia H1; Châu Phước T4 chở Vương Quang H2; Từ T chở Bạch Trọng T3. Những người còn lại không tham gia đuổi theo để đánh nhóm T6.

Khi đuổi theo, Bạch Trọng T3 cầm một cây dao dài khoảng 01 mét (do D mang đến), trên đường đi tới vòng xoay M - T thì V thấy xe của T3 chạy chậm nên V kêu T3 đưa dao cho V cầm. Cả nhóm đuổi theo đến đường C - T thì thấy bên nhóm của T6 chỉ còn lại một xe do P2 điều khiển chở H4 (do K2 chở T6 chạy về khu vực bờ hồ V).

Cả nhóm của Pháp, V gồm 10 người đi trên 05 xe mô tô nên trên tiếp tục đuổi theo xe của P2. Khi đuổi theo đến đường Q, P2 điều khiển xe rẽ trái, chạy về hướng cầu C, chạy được một đoạn trên đường Q thì P cho xe chạy vượt lên, ép xe của P2 làm xe P2 bị ngã xe. Liên lúc này, V cầm dao chém trúng vào tay của P2 một cái, P2 bỏ chạy, V tiếp tục đuổi theo để đánh P2 và H4. Khi P2 và H4 chạy vào nhà của người dân thì V dùng dao chém nhiều cái vào xe của P2. Các bị cáo còn lại và Từ Thế H5 điều khiển xe chạy vòng quanh khu vực trên la lối, chửi bới lớn tiếng. Một lúc sau, P1 kêu lấy xe của P2, thấy không ai làm nên P1 tự đi đến dựng xe của P2 lên và dẫn đi một đoạn khoảng 10 mét thì dừng xe lại và kêu Lâm Trương Gia H1 lên xe này ngồi cho P1 đẩy đi. Tiếp theo, P1 lên xe của P1 điều khiển và dùng chân đẩy xe của Gia H1 (lấy của P2) đi đến khu vực hẻm Chùa M1 để giấu, những người khác trong nhóm chạy đi nhiều hướng để rời khỏi hiện trường.

Sau đó, P1 gọi điện thoại cho Nguyễn Hữu L hỏi L biết xe nêu trên của ai để kêu đến khu vực Chùa M1 lấy lại xe. Nghe vậy, L thông tin lại cho Phạm Nhật T6 biết và T6 đến khu vực Chùa M1 lấy lại xe và sau đó giao nộp cho Công an phường E, thành phố C.

Đến khoảng 18 giờ 55 phút ngày 25/02/2025, Lý Kim P2 cùng cha là Lý Thanh M trình báo với Công an E toàn bộ nội dung vụ việc. Sau đó P2 được mọi người đưa đến Bệnh viện Đ để điều trị.

Tang vật thu giữ: Tạm giữ của B Thanh Phong một xe mô tô biển số 69C1-028.47. Tạm giữ của Lý Kim P2 một xe mô tô biển số 69AH - 003.09.

Tại Bản Kết luận định giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 55/KLTTCT-TTPY ngày 17/3/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh C đối với Lý Kim P2, kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định: 01 vết sẹo mặt sau khuỷu tay trái, kích thước: 2,5cm x 0,3cm: 01% (một phần trăm). Do vật sắc hoặc vật sắc nhọn gây ra. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Lý Kim P2 tại thời điểm giám định là: 01% (một phần trăm). Kết luận khác: Thương tích do vật sắc hoặc vật sắc nhọn tác động trực tiếp

vào cơ thể làm tổn thương da, mô liên kết dưới da. Sau khi điều trị để lại thương tích như trên.

Tại Bản Kết luận định giá tài sản số 36/KL-HĐĐG ngày 24/6/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự tỉnh Cà Mau, kết luận: Tổng giá trị tài sản bị hư hỏng đối với xe mô tô, nhãn hiệu ESPERO, biển số 69AH-003.09, tại thời điểm ngày 25/02/2025 có giá trị là 1.190.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 58/2026/HS-ST ngày 20 tháng 3 năm 2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Cà Mau quyết định:

Tuyên bố các bị cáo **Bào Thanh P**, **Bào Quốc V** và **Nguyễn Việt P1** phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

- Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo **Bào Thanh P** 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giam, ngày 26/11/2025.

- Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Khoản 1 Điều 119 Luật tư pháp người chưa thành niên. Xử phạt bị cáo **Bào Quốc V** 01 (một) năm 05 (năm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giam, ngày 26/11/2025.

- Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Khoản 1 Điều 119 Luật tư pháp người chưa thành niên. Xử phạt bị cáo **Nguyễn Việt P1** 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giam, ngày 26/11/2025.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 31/3/2026, bị cáo **Nguyễn Việt P1** kháng cáo yêu cầu xin giảm án và cho hưởng án treo.

Ngày 03/4/2026, các bị cáo **Bào Thanh P**, **Bào Quốc V** kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Các bị cáo **Bào Thanh P**, **Bào Quốc V** thay đổi yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo. Bị cáo **Nguyễn Việt P1** giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Các bị cáo không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ mới.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau phát biểu quan điểm:* Đối với bị cáo **Bào Thanh P** Tòa án cấp sơ thẩm đã cân nhắc các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo tuyên phạt bị cáo 02 (hai) năm tù là phù hợp. Do đó, để đảm bảo tính răn đe, giáo dục pháp luật đối với bị cáo, đề nghị không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo đối với bị cáo **P**. Xét thấy, bị cáo **P** là người thành niên tuyên mức 02 năm tù thì theo quy định pháp luật mức án dành cho bị cáo **V** không quá 01 năm 02 tháng tù, nhưng bản án sơ thẩm tuyên bị cáo **V** 01 năm 05 tháng tù là có phần nghiêm khắc so với quy định pháp luật nên cần chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo **V**, giảm cho bị cáo 05 tháng tù, còn 01 năm tù là phù hợp. Đối với bị cáo **P1**, khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người chưa thành niên nên khi lượng hình, cần xem xét giảm nhẹ đối với bị cáo. Quá trình điều tra, truy tố,

xét xử, bị cáo **P1** thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, gia đình bị cáo có bà cố bà **Nguyễn Thị B1** được tặng danh hiệu “*Mẹ Việt Nam anh hùng*” nên đây là tình tiết giảm nhẹ khác theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, bản án sơ thẩm tuyên bị cáo 01 năm 03 tháng tù là nghiêm khắc nên cần chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, giảm cho bị cáo 03 tháng tù, còn 01 năm tù là phù hợp.

Từ đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, chấp nhận 01 phần kháng cáo của các bị cáo **Nguyễn Việt P1** và **Bào Quốc V**, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Bào Thanh P**. Đề nghị Hội đồng xét xử sửa 01 phần bản án hình sự sơ thẩm số 58/2026/HS-ST ngày 20/3/2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Cà Mau.

- *Người bào chữa cho các bị cáo **Bào Thanh P**, **Bào Quốc V** là bà **Trần Thị H** phát biểu tranh luận:* Thống nhất với tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với các bị cáo.

Về hình phạt: Tại phiên tòa, bị cáo **P**, **V** thống nhất khai khi **V** chém **P2**, chém xe của **P2** thì **P** là người kêu **V** ngừng lại nên **V** không tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, làm giảm bớt tác hại của tội phạm nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm a khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Sau khi gây thương tích, bị cáo **V** có đập phá xe của **P2** và **V** đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho **P2**, hành vi phạm tội của **P** và **V** chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm a, b, h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, các bị cáo có trình độ học vấn thấp, nhận thức pháp luật còn hạn chế, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, có xác nhận của chính quyền địa phương, có nơi cư trú rõ ràng. Trước khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo luôn chấp hành tốt pháp luật, phạm tội lần đầu, hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn, bà nội hơn 90 tuổi gia đình cần có người chăm lo cho bà, thân nhân của các bị cáo có nhiều người có công với cách mạng nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54; Điều 65 Bộ luật Hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho các bị cáo được hưởng án treo.

- *Người bào chữa cho bị cáo **Nguyễn Việt P1** là bà **Nguyễn Thu T2** phát biểu tranh luận:* Thống nhất với tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo. Khi tham gia gây rối trật tự công cộng bản thân bị cáo **P1** không biết các bị cáo khác có mang hung khí và hậu quả gây ra không lớn, khi phạm tội bị cáo là người chưa thành niên. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo có bà cố là bà **Nguyễn Thị B1** được tặng danh hiệu “*Mẹ Việt Nam anh hùng*” nên đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bị cáo 01 năm 03 tháng tù là có phần nghiêm khắc, chưa phù hợp. Quá trình bị tạm giam bị cáo chấp hành tốt nội quy tại Trại giam và để tạo điều kiện cho bị cáo được tiếp tục con đường học tập, hòa nhập với xã hội và sớm trở về với gia đình đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi của các bị cáo **Bào Thanh P**, **Bào Quốc V** và **Nguyễn Việt P1**: Lời khai nhận của các bị cáo **Bào Thanh P**, **Bào Quốc V** và **Nguyễn Việt P1** tại phiên tòa hôm nay, phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 18 giờ 35 phút ngày 25/02/2025, tại **Khóm E, Phường E, thành phố C (nay là Khóm A, phường T, tỉnh Cà Mau)**, **Trần Khánh D**, **Huỳnh Thanh N**, **Lâm Trương Gia H1**, **Châu Phước T4**, **Bạch Trọng T3**, **Vương Quang H2**, **Bào Thanh P**, **Bào Quốc V** và **Nguyễn Việt P1** có hành vi cùng nhau mang theo hung khí, điều khiển xe mô tô rượt đuổi nhóm **Phạm Nhựt T6** và **Lý Kim P2** trên đường giao thông gây mất an ninh trật tự tại địa phương, ảnh hưởng đến sinh hoạt của nhiều người tại khu vực trên. Ngoài ra, **Bào Quốc V** còn dùng dao gây thương tích cho **Lý Kim P2** với tổng tỷ lệ là 01% và đập phá xe của **P2** gây thiệt hại với giá trị theo định giá là 1.190.000 đồng.

Hành vi của các bị cáo **Bào Thanh P**, **Bào Quốc V** và **Nguyễn Việt P1** thực hiện nêu trên đủ yếu tố cấu thành tội “*Gây rối trật tự công cộng*” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật hình sự. Do đó, Bản án sơ thẩm xét xử các bị cáo **Bào Thanh P**, **Bào Quốc V** và **Nguyễn Việt P1** về tội “*Gây rối trật tự công cộng*” theo điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật hình sự là phù hợp, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Tại phiên tòa các bị cáo **Bào Thanh P**, **Bào Quốc V** thay đổi nội dung kháng cáo là xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo và **Nguyễn Việt P1** giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo: Hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, gây hoang man, lo sợ trong quần chúng nhân dân, các bị cáo phạm tội “*Gây rối trật tự công cộng*”, với tình tiết định khung tăng nặng là “*sử dụng hung khí nguy hiểm*”.

Đối với bị cáo **Bào Thanh P**, tại thời điểm phạm tội bị cáo là người thành niên, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, bị cáo là người chở bị cáo **V** là em ruột của bị cáo điều khiển xe mô tô rượt đuổi nhóm của **P2**, ép xe của **P2** làm **P2** ngã để bị cáo **V** ngòi sao chém **P2**. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo **Bào Thanh P** 02 (hai) năm tù là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo **P**.

Đối với bị cáo **Bào Quốc V** là người dùng dao trực tiếp chém bị hại **P2** gây

thương tích là 01% và đập phá xe của P2 gây thiệt hại 1.190.000 đồng. Bị cáo thực hiện hành vi với thái độ hung hăng và ý thức xem thường pháp luật. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo V đã tự nguyện bồi thường cho bị hại Lý Kim P2 và bị hại không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự. Thời điểm phạm tội bị cáo là người chưa thành niên nên nhận thức về pháp luật còn hạn chế, do đó, khi lượng hình cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xét thấy, cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo 01 năm 05 tháng tù là có phần nghiêm khắc nên Hội đồng xét xử xử có căn cứ chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo V.

Đối với bị cáo Nguyễn Việt P1 có tham gia cùng với các bị cáo khác rượt đuổi nhóm của T6, bị cáo P1 là người trực tiếp lấy xe của P2 đem đi cất giấu. Cũng như bị cáo V, khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người chưa thành niên, bị cáo đang là Sinh viên, nên khi lượng hình, cần xem xét giảm nhẹ đối với bị cáo để bị cáo tiếp tục đến trường hoàn thành chương trình học tập. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo P1 thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có bà cô là bà Nguyễn Thị B1 được tặng danh hiệu “Mẹ Việt Nam anh hùng”. Vì các lẽ trên, Hội đồng xét xử xét thấy, mức hình phạt mà cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc nên Hội đồng xét xử có cơ sở để chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo.

[4] Đối với ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Bào Thanh P: Hội đồng xét xử xét thấy ý kiến của người bào chữa là không có cơ sở nên không được chấp nhận. Xét ý kiến bào chữa của người bào chữa cho các bị cáo Bào Quốc V, bị cáo Nguyễn Việt P1 là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo V, Pháp.

[5] Ý kiến của Kiểm sát viên đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bào Thanh P, chấp nhận 01 phần kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Việt P1, Bào Quốc V và sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số 58/2026/HS-ST ngày 20 tháng 3 năm 2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 1, tỉnh Cà Mau là phù hợp nên được Hội đồng xét xử ghi nhận.

[6] Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Bào Thanh P phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng. Các bị cáo Bào Quốc V, Nguyễn Việt P1 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bào Thanh P; chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo Bào Quốc V, Nguyễn Việt P1; Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 58/2026/HS-ST ngày 20 tháng 3 năm 2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Cà Mau.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

### **Tuyên xử:**

1. Tuyên bố các bị cáo Bào Thanh P, Bào Quốc V và Nguyễn Việt P1 phạm

tội “Gây rối trật tự công cộng”.

2. Về hình phạt:

2.1 Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo **Bào Thanh P** 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giam, ngày 26/11/2025.

2.2 Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Khoản 1 Điều 119 Luật tư pháp người chưa thành niên. Xử phạt bị cáo **Bào Quốc V** 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giam, ngày 26/11/2025.

2.3 Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Khoản 1 Điều 119 Luật tư pháp người chưa thành niên. Xử phạt bị cáo **Nguyễn Việt P1** 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giam, ngày 26/11/2025.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Buộc bị cáo **Bào Thanh P** phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng. Các bị cáo **Bào Quốc V**, **Nguyễn Việt P1** không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm 58/2026/HS-ST ngày 20 tháng 3 năm 2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Cà Mau không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Tòa Phúc thẩm TANDTC tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- CQĐT Công an tỉnh Cà Mau;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Cà Mau;
- TAND Khu vực 1, tỉnh Cà Mau;
- Phòng THADS Khu vực 1, tỉnh Cà Mau;
- Nơi giam giữ các bị cáo;
- Các bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu: HS, Tòa HS, THCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Lệ Kiều**